

Số 01-NQ/ĐH

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ XÃ LA HIÊN LẦN THỨ I,
NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã La Hiên lần thứ I diễn ra từ ngày 05 đến ngày 06 tháng 8 năm 2025 tại Nhà văn hóa xã La Hiên. Với chủ đề: **“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; bảo đảm quốc phòng, an ninh; phát huy dân chủ, đoàn kết, đổi mới; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số; nâng cao đời sống Nhân dân; xây dựng xã La Hiên phát triển bền vững”**. Đại hội đã thống nhất:

QUYẾT NGHỊ

I. Tán thành các nội dung về đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ 2020 - 2025 và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025 - 2030 nêu trong Báo cáo Chính trị trình Đại hội.

1. Về đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội, nhiệm kỳ 2020 - 2025

Các cấp ủy, chính quyền luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát thực tế; các cấp, ngành đã phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, kịp thời; phát huy tính năng động, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm cao trong triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, được Nhân dân đồng thuận, hưởng ứng. Chính yếu tố đó tác động hiệu quả đến việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, giải quyết việc làm, quốc phòng, an ninh trật tự an toàn xã hội được đảm bảo và giữ vững tạo nền tảng để phát triển trong những năm tiếp theo.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, việc thực hiện nhiệm vụ chính trị giai đoạn 2020 - 2025 còn một số hạn chế cần khắc phục: Một số ít chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt thấp và chưa bền vững. Đời sống một bộ phận đông bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn... Còn có đảng viên và người dân vi phạm pháp luật. Công tác kiểm tra, giám sát tại một số chi bộ chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

* Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế, yếu kém:

- Nguyên nhân khách quan: Tình hình dịch bệnh, đặc biệt là dịch Covid-19, thiên tai, biến đổi khí hậu... đã ảnh hưởng tiêu cực đến phát triển kinh tế, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống Nhân dân.

- *Nguyên nhân chủ quan:*

(1) Một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân còn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước.

(2) Nhận thức và ý thức chấp hành các quy định pháp luật của số ít đảng viên và Nhân dân còn hạn chế.

(3) Một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa nhận thức đầy đủ, toàn diện, sâu sắc về tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát.

2. Về phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030

Đại hội nhất trí:

2.1. Chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

(1) Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn tăng bình quân 11%/năm trở lên.

(2) Cơ cấu kinh tế đến năm 2030: nông, lâm nghiệp, thủy sản (40%); công nghiệp, xây dựng (30%); dịch vụ (30%).

(3) Giá trị sản phẩm nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng bình quân 5%/năm trở lên.

(4) Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng bình quân 12,5%/năm trở lên.

(5) Thương mại, dịch vụ tăng bình quân 11%/năm trở lên.

(6) Sản lượng lương thực có hạt hàng năm: 6.400 tấn/năm; đến năm 2030 giá trị trên 1ha đất nông nghiệp đạt 195 triệu trở lên.

(7) Thu cân đối ngân sách bình quân hàng năm tăng 11%/năm trở lên.

(8) Đến năm 2030 thu nhập bình quân đạt 55 triệu đồng/người/năm trở lên.

(9) Xây dựng xã La Hiên đạt chuẩn nông thôn mới theo Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới, giai đoạn 2026 - 2030.

(10) Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; phấn đấu đến năm 2030 100% trường học đạt chuẩn quốc gia.

(11) Hằng năm có trên 90% gia đình văn hoá trở lên; 93% xóm văn hoá trở lên; 92% cơ quan văn hoá trở lên. Thành lập ít nhất 02 câu lạc bộ văn hóa, nghệ thuật, thể thao.

(12) Đến năm 2030 tỷ lệ trẻ em sơ sinh được tầm soát ít nhất 05 bệnh bẩm sinh phổ biến nhất và tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ đạt từ 90% trở lên; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 95% trở lên.

(13) Năm 2030, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 75%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt từ 38% trở lên.

(14) Phần đầu đến năm 2030 xã còn dưới 5% hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều, giai đoạn 2026 - 2030.

(15) Về tăng trưởng xanh, chuyển đổi số:

- Phần đầu đến hết năm 2030, 100% tổng số hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (*trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*); hạ tầng mạng truy cập băng rộng cố định được đầu tư, nâng cấp đảm bảo 100% người sử dụng có khả năng truy nhập tốc độ trên 1Gb/s; mạng băng rộng di động 5G phủ sóng toàn xã.

- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt từ 80% trở lên.

- Tỷ lệ che phủ rừng từ 75% trở lên; tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch đạt chuẩn theo quy định đạt 80% trở lên.

- Xây dựng ít nhất 02 điểm du lịch cộng đồng do người dân điều hành dưới sự quản lý của cấp ủy, chính quyền địa phương.

(16). Tỷ lệ kết nạp đảng viên hằng năm đạt 3% trở lên so với tổng số đảng viên đầu nhiệm kỳ (*923 đảng viên*); trên 90% tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (*trong đó có 20% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*). Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm đạt từ 90% trở lên.

2.2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy trong phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị. Xây dựng các chương trình, đề án, nghị quyết chuyên đề, dự án, kế hoạch để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I kịp thời, hiệu quả.

Tập trung phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thực hiện các chương trình mục tiêu và chương trình mục tiêu quốc gia. Phát triển nông nghiệp và phát triển văn hóa, du lịch phù hợp với điều kiện và tiềm năng, thế mạnh của xã để nâng cao giá trị tăng trưởng kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân.

Phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ xã vững chắc. Giữ vững ổn định, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Tập trung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo, quản lý, điều hành, lấy sự hài lòng người dân và doanh nghiệp làm thước đo kết quả sự lãnh đạo của mình.

Kiên quyết, kiên trì thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII và Kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII, gắn với thực hiện việc học tập

và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

2.3. Đại hội nhất trí thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

*** Tập trung thực hiện:**

(1) Tăng cường huy động các nguồn lực để phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội. Trong đó, ưu tiên phát triển hạ tầng giao thông nhất là ở địa bàn các xóm còn nhiều khó khăn.

(2) Tập trung phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp và du lịch, phát huy tiềm năng, thế mạnh và bản sắc văn hóa các dân tộc của địa phương.

(3) Xây dựng đội ngũ cán bộ công chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, chủ chốt có đạo đức, năng lực, nhiệt tình, trách nhiệm, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt các nhiệm vụ.

*** Các giải pháp cụ thể trong từng lĩnh vực:**

1. Công tác xây dựng Đảng

1.1. Công tác Tuyên giáo và Dân vận

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng tuyên truyền, học tập, quán triệt, tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, thường xuyên giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên. Chủ động nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân; làm tốt công tác định hướng tư tưởng, dư luận xã hội.

Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, thù địch; đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động của công tác dân vận. Đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở với phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”, thực hiện tốt phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”; tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình về công tác dân vận. Thường xuyên quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ dân vận, mặt trận, đoàn thể các cấp đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

1.2. Công tác Tổ chức cán bộ

Thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy lãnh đạo của Đảng gắn với kiện toàn tổ chức bộ máy của chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội đảm bảo nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

Tăng cường các biện pháp xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác của cấp ủy, chất lượng sinh hoạt chi bộ, chất lượng đảng viên; thực hiện nghiêm túc công tác tự phê bình và phê bình, mở rộng dân chủ trong sinh hoạt đảng. Tăng cường công tác bảo vệ cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ. Thực hiện công tác phát triển đảng viên hàng năm đảm bảo chỉ tiêu đề ra.

1.3. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng

Thực hiện đồng bộ giữa công tác kiểm tra và giám sát: Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên; công tác tự kiểm tra của các cấp ủy, tổ chức đảng, kịp thời phát hiện để chấn chỉnh ngay những vi phạm từ khi mới phát sinh, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong hoạt động giám sát. Tăng cường giáo dục, quản lý cán bộ, xử lý nghiêm cán bộ làm việc hiệu quả thấp, vi phạm quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

1.4. Công tác nội chính, phòng chống, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đẩy mạnh việc quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, kiểm soát quyền lực.

*** Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:** Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, gắn việc tiếp công dân với xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Kịp thời giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở không để phát sinh thành “điểm nóng”. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

2. Công tác xây dựng chính quyền

2.1. Hoạt động của Hội đồng nhân dân

Triển khai thực tốt Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân xã. Nâng cao chất lượng các kỳ họp, các cuộc giám sát, hoạt động chất vấn, tiếp xúc cử tri, tập trung giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân từ đó phát huy tốt vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương.

2.2. Hoạt động của Ủy ban nhân dân

Nâng cao năng lực quản lý điều hành của cơ quan hành chính nhà nước xác định rõ chức năng, trách nhiệm, nội dung công tác phối hợp trong quản lý

nhà nước ở địa phương. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức, liêm chính, uy tín, năng lực, tận tụy phục vụ Nhân dân. Tiếp tục thực hiện kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

2.3. Công tác cải cách hành chính

Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức cho đảng viên, cán bộ, công chức và nhân dân về công tác cải cách hành chính; tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin và từng bước xây dựng chính quyền điện tử đáp ứng được yêu cầu của người dân và doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng của Trung tâm phục vụ hành chính công và các phòng ban của UBND xã.

2.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức xã giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, có trình độ quản lý nhà nước phù hợp với vị trí việc làm, có kiến thức chuẩn về tin học, ngoại ngữ, biết áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý nhà nước ở địa phương, thúc đẩy tư duy sáng tạo, đồng hành, tập trung xây dựng chính quyền liêm chính, kiến tạo, vì Nhân dân phục vụ.

3. Công tác Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; tăng cường vận động, tập hợp thu hút đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội; củng cố, tăng cường phát huy sức mạnh đại đoàn kết; vận động Nhân dân thi đua lao động sáng tạo thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai thực tốt Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Thực hiện tốt vai trò đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tập hợp ý kiến, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân phản ánh kịp thời với các cấp ủy Đảng, chính quyền xem xét, giải quyết; Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

4. Lĩnh vực phát triển kinh tế

4.1. Lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản

Xây dựng Đề án, Dự án, Nghị quyết chuyên đề về phát triển nông, lâm nghiệp; đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Tập trung phát triển các sản phẩm hàng hóa nông nghiệp chủ lực. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ xây dựng thương hiệu, áp dụng tiêu chuẩn VietGap, chú trọng quảng bá, tiêu thụ sản phẩm để phát huy thế mạnh hàng nông, lâm

sản của xã. Chú trọng đầu tư phát triển cây ăn quả, cây chè và các mô hình cây trồng có giá trị kinh tế cao; tập trung mở rộng diện tích cây ăn quả, chè và trồng rừng cây gỗ lớn. Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; khuyến khích phát triển từ mô hình kinh tế hộ sang kinh tế tập thể với nòng cốt là các gia trại, tổ hợp tác, hợp tác xã, trang trại.

Phát triển mạnh việc chăn nuôi gia súc, gia cầm theo mô hình trang trại vừa và nhỏ, đảm bảo vệ sinh môi trường thuận lợi cho công tác phòng, chống dịch bệnh. Tận dụng các diện tích mặt nước ao, hồ, đập để phát triển chăn nuôi thủy sản.

4.2. Lĩnh vực công nghiệp - xây dựng

Triển khai thực hiện tốt công tác quy hoạch đất đai, giải phóng mặt bằng để thu hút các doanh nghiệp đầu tư. Ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp phù hợp với xu thế phát triển chung của xã với nhiều loại hình, quy mô và thành phần kinh tế, tập trung các nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, đầu tư xây dựng cơ bản đảm bảo đúng quy hoạch, đúng định hướng và đúng quy định.

4.3. Lĩnh vực thương mại, dịch vụ và du lịch

Đẩy mạnh hoạt động dịch vụ, thương mại, tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống các chợ và các điểm dịch vụ của địa phương. Thu hút đầu tư phát triển các loại dịch vụ bưu điện, thông tin và truyền thông. Khuyến khích phát triển thương mại tư nhân, kinh doanh tổng hợp các hoạt động dịch vụ quảng bá sản phẩm chủ lực của địa phương.

Phấn đấu trên địa bàn xã xây dựng ít nhất 02 điểm du lịch cộng đồng do người dân điều hành dưới sự quản lý của cấp ủy, chính quyền địa phương.

4.4. Công tác quản lý tài chính và hoạt động tín dụng

Thực hiện quản lý thu, chi ngân sách nhà nước đúng luật; triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp thu ngân sách, bảo đảm thu đúng, thu đạt và vượt kế hoạch được giao. Tăng cường quản lý, khai thác nguồn thu trên địa bàn. Đẩy mạnh việc quản lý sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn tín dụng.

5. Lĩnh vực xây dựng kết cấu hạ tầng

Nâng cao chất lượng quy hoạch, tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư để xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ: Xây dựng trụ sở xã mới, trụ sở Quân sự, đường giao thông liên xóm, liên gia, kênh mương nội đồng, trường học, công trình công cộng phục vụ dân sinh..., xây dựng và hoàn thiện các điểm dân cư. Đề xuất với Trung ương, Tỉnh nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT-271 từ Quốc lộ 1B đi các xã Nghinh Tường, Sáng Mộc, Thân Sa.

6. Lĩnh vực quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường;

phòng, chống thiên tai và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

6.1. Công tác quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tập trung giải quyết các khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án...

Tiếp tục kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Giải quyết các thủ tục về đất đai theo đúng quy định của pháp luật.

6.2. Công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường; phòng, chống thiên tai và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường. Quản lý khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, khuyến khích sử dụng các nguyên liệu, nhiên liệu thân thiện với môi trường. Tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch và đề nghị tỉnh đầu tư xây dựng khu xử lý rác thải tập trung của xã; chủ động kiểm soát các nguồn có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. Tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm lĩnh vực môi trường, tài nguyên khoáng sản. Chủ động dự báo để kịp thời xây dựng kế hoạch ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai.

7. Lĩnh vực Văn hóa - xã hội

7.1. Giáo dục và đào tạo

Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 91-KL/TW, ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Nâng cao các tiêu chuẩn phổ cập giáo dục các cấp học, tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị cho trường, lớp học; phấn đấu đến năm 2030 100% trường học đạt chuẩn quốc gia. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, từng bước hoàn thiện cơ chế, phát huy vai trò giám sát của cộng đồng, khuyến khích các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục toàn diện, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học đáp ứng nhu cầu trong tình hình mới.

7.2. Thực hiện các chính sách xã hội; giải quyết việc làm, giảm nghèo và nâng cao đời sống Nhân dân

Thực hiện tốt chính sách đối với người có công; đối tượng bảo trợ xã hội. Các chương trình, đề án về dạy nghề, lao động, việc làm; chú trọng đào tạo lao động kỹ thuật có tay nghề cao, gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động; tăng cường quản lý nhà nước về xuất khẩu lao động. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; trong đó quan tâm

đôi tượng nghèo, dân tộc thiểu số, người khuyết tật, phụ nữ, trẻ em. Phần đầu đến năm 2030 xã còn dưới 5% hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều, giai đoạn 2026 - 2030.

7.3. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng, chống dịch bệnh; thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển; nâng cao chất lượng dân số.

7.4. Văn hóa, thể thao, thông tin, truyền thông

Xây dựng, ban hành Đề án, Dự án, Nghị quyết chuyên đề về phát triển Văn hóa - Xã hội. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa; đổi mới nội dung phương thức đầu tư cho phát triển văn hóa; tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm hiệu quả đầu tư trong lĩnh vực văn hóa. Kiểm tra, bổ sung và hoàn thiện các thiết chế văn hóa bảo đảm hiệu quả; quan tâm đầu tư và tăng cường xã hội hoá huy động các nguồn lực cho xây dựng và phát triển văn hoá, thể thao của địa phương.

Bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hoá; quan tâm tạo điều kiện phát triển văn hóa, văn nghệ của các dân tộc thiểu số; nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” và “Văn hóa công sở”, “Văn hóa doanh nghiệp”, “Văn hóa học đường” ...; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nếp sống văn minh, phòng, chống các tệ nạn xã hội. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, tham mưu trong lĩnh vực văn hóa, thể thao. Đẩy mạnh phát triển các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng.

7.5. Khoa học và công nghệ, chuyển đổi số

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã; đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số; đẩy mạnh phát triển đồng bộ chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Tích cực ứng dụng khoa học và công nghệ vào quản lý, lao động, sản xuất. Phát triển kinh tế - xã hội gắn với tham gia có hiệu quả Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Tuyên truyền rộng rãi việc ứng dụng, chuyển giao công nghệ các mô hình đề án, dự án, các chương trình ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ. Đánh giá nội bộ việc duy trì và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 trên địa bàn.

7.6. Công tác dân tộc và tôn giáo

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về dân tộc, tôn giáo. Thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo theo nguyên tắc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ nhau cùng phát triển, góp phần tăng cường gắn kết khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Xây dựng và củng cố hệ thống chính trị cơ sở ở vùng dân tộc thiểu số; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; củng cố niềm tin của đồng bào dân tộc thiểu số đối với các cấp ủy đảng, chính quyền. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án, tiểu dự án trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn II: Từ năm 2026 - 2030.

Triển khai hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về tôn giáo. Bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người theo quy định của pháp luật. Phát huy giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của tôn giáo vào giữ gìn và nâng cao đạo đức truyền thống xã hội, xây dựng đời sống văn hóa ở các khu dân cư, góp phần ngăn chặn các tệ nạn xã hội.

8. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại

8.1. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương

Tiếp tục quán triệt và cụ thể hóa chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới phù hợp với điều kiện thực tiễn; quản lý tốt công dân trong độ tuổi gọi nhập ngũ, tuyển quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu được giao. Xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Thực hiện tốt công tác huấn luyện, diễn tập khu vực phòng thủ; công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng, hoàn thành 100% chỉ tiêu huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên quân nhân dự bị được giao, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

8.2. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự

Tăng cường công tác nắm tình hình để phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn trong mọi tình huống. Thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh mà trọng tâm là Nghị quyết số 51-NQ/TW, ngày 05/9/2019 của Bộ Chính trị “Về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia”. Đẩy mạnh công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước; thực hiện các quy chế phối hợp giữa Công an và các ngành, các cơ quan, đơn vị trong xã.

8.3. Công tác đối ngoại

Tiếp tục thực hiện tốt Kết luận số 57-KL/TW, ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới; nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác quản lý Nhà

nước về công tác đối ngoại; đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong tình hình mới, phát huy có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của xã.

9. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

9.1. Mục tiêu chung

Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí, nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, đảm bảo sự tăng trưởng và phát triển bền vững. Thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp. Xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ và từng bước hiện đại, bảo đảm môi trường, cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, giàu bản sắc văn hoá truyền thống, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững. Xây dựng xã La Hiên đạt chuẩn nông thôn mới theo Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới, giai đoạn 2026 - 2030.

9.2. Mục tiêu cụ thể

Xây dựng xã La Hiên có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hiệu quả, gắn nông nghiệp với phát triển công nghiệp, dịch vụ; xã hội dân chủ ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ xanh, sạch đẹp; an ninh trật tự được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao.

9.3. Một số giải pháp

a) Phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu trên địa bàn xã

Tập trung hoàn thành cơ sở hạ tầng thiết yếu, gồm: Mở rộng các tuyến đường giao thông trục xóm, ngõ xóm, mở rộng mặt đường, những đoạn đường có điều kiện tiếp tục trồng hoa xây dựng cảnh quan hai bên đường; cải tạo các công trình thủy lợi, kênh mương nội đồng...

Tiếp tục hoàn thiện điện thấp sáng trên tuyến Quốc lộ 1B và tuyến đường ĐT-271.

b) Phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân

- Đẩy mạnh công tác chuyên giao, ứng dụng tiên bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất, ưu tiên phát triển các sản phẩm chủ lực có thế mạnh của địa phương, coi đây là khâu đột phá trong sản xuất nông nghiệp, phát triển kinh tế nông nghiệp.

- Thông qua các chính sách hỗ trợ của nhà nước, các chương trình dự án để nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, hiệu quả, nhân rộng diện tích trồng cây ăn quả có thu nhập cao, diện tích trồng chè; các mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác; mô hình liên kết giữa nông dân với doanh nghiệp và các đối tác kinh tế khác.

c) Bảo vệ môi trường sinh thái

Thu gom xử lý triệt để rác thải sinh hoạt trên địa bàn, xây dựng cảnh quan môi trường “Xanh - sạch - đẹp”.

d) Công tác an sinh xã hội và xây dựng đời sống văn hóa

- Thực hiện có hiệu quả chương trình giảm nghèo bền vững, quan tâm và làm tốt chính sách đối với người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hệ thống cơ sở vật chất văn hóa, thể thao, tạo điều kiện để phát triển các hoạt động văn hóa, thể thao trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, gắn với xây dựng nông thôn mới”, tuyên truyền cho nhân dân nêu cao ý thức chấp hành pháp luật. Thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, bài trừ các hủ tục lạc hậu và tệ nạn xã hội.

e) Giữ vững an ninh, trật tự xã hội

Tiếp tục triển khai thực hiện khu dân cư đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”. Xây dựng và nhân rộng mô hình tự quản an ninh trật tự ở các xóm.

10. Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

10.1. Mục tiêu chung: Triển khai các dự án giúp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo nâng cao nhận thức, tình độ sản xuất, nâng cao thu nhập, nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần tạo động lực vươn lên thoát nghèo, góp phần giảm nghèo nhanh, bền vững.

10.2. Mục tiêu cụ thể

- Thông qua dự án 100% các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo tiếp cận và áp dụng hiệu quả khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

- Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- 100% nguồn kinh phí thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất và các tiểu dự án được phân bổ vốn đúng đối tượng. Thanh, quyết toán kinh phí đảm bảo đúng quy định của nhà nước.

10.3. Giải pháp

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể tổ chức triển khai thực hiện các chương trình có hiệu quả, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền trong việc triển khai thực hiện các chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước. Huy động các nguồn lực xã hội, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư sản xuất, kinh doanh trong vùng đồng bào dân tộc, nhằm giải quyết việc làm, tăng thu nhập,

góp phần ổn định đời sống cho đồng bào.

II. Thông qua Báo cáo kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

III. Thông qua Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

IV. Giao cho Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa I lãnh đạo, chỉ đạo HĐND, UBND xã, Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội xã, các chi, đảng bộ trực thuộc xây dựng chương trình hành động, kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã.

Đại hội kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong xã tiếp tục phát huy truyền thống quê hương cách mạng, đoàn kết, thống nhất, khắc phục khó khăn, chủ động, sáng tạo đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I đã đề ra, xây dựng xã La Hiên phát triển bền vững. Cùng đất nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*),
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy (*báo cáo*),
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã,
- HĐND, UBND xã,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy, Hồ sơ Đại hội I.

**T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH
BÍ THƯ**



Nịnh Văn Hào